

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04**

-----

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 sửa đổi lần thứ 9 được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/4/2021;*

*Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 số 01/BB-ĐHĐCĐ-2025 ngày 29/4/2025;*

*Đại Hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên Công ty CP Sông Đà 7.04 năm 2025,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua các nội dung sau:**

**1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2024**

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 7.017 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 403 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: -3.31 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: -3.45 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 193.936 tỷ đồng

Trong năm 2024 Công ty cơ bản tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thu hồi công nợ các công trình và đã luôn cố gắng nỗ lực để tìm kiếm đối tác, cơ hội để hợp tác đầu tư. Cụ thể, Công ty đã nhận chuyển nhượng 3.792.000 cổ phần của Công ty cổ phần năng lượng DTK với giá trị 70.152.000.000 đồng từ cổ đông sáng lập. Công ty CP Năng Lượng DTK hiện đang sở hữu và quản lý vận hành nhà máy thủy điện Chiềng Muôn có công suất 13,2MW và đã đi vào phát điện ổn định từ tháng 07 năm 2021.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**2. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2025**

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các



đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7, Công ty CP Sông Đà 702 và Công ty cổ phần năng lượng DTK. Đồng thời cho ý kiến để Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc, bám sát việc triển khai đầu tư thi công dự án thủy điện Nậm Thi 1 và thực hiện góp vốn đầu tư khi dự án được triển khai

- Tiếp tục phê duyệt thiết kế và chi phí hoàn thiện văn phòng của Công ty tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội mà Công ty vừa đầu tư tháng 3 năm 2025.

- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.

- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ, văn phòng, thương mại...và các lĩnh vực khác phù hợp với tình hình tài chính, năng lực, định hướng phát triển của Công ty và xu thế phát triển của đất nước.

Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ góp vốn đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị. Đồng thời quyết định đưa ra các phương án phê duyệt đầu tư kịp thời khi xét thấy có cơ hội đảm bảo kinh doanh hiệu quả và báo cáo kết quả đầu tư vào kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024**

- Đại hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC báo cáo số 300325.003/BCTC.KT5 ngày 30/3/2025

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024:**

Năm 2024 Công ty bị lỗ nên không đủ điều kiện thực hiện phân phối lợi nhuận

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**5. Thông qua việc tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sông Đà 7.04.**

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**6. Thông qua Báo cáo quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024; Tiền lương của người quản lý công ty năm 2024 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2025 như sau:**

**6.1. Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và tiền lương người quản lý Công ty năm 2024**



| TT | Chức danh         | Kế hoạch năm 2024 (Đồng) | Thực hiện năm 2024 (Đồng) |
|----|-------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1  | Hội đồng quản trị | 156.000.000              | 0                         |
| 2  | Ban kiểm soát     | 108.000.000              | 0                         |
| 3  | Thư ký Công ty    | 30.000.000               | 0                         |
| 4  | Tổng giám đốc     | 300.000.000              | 292.242.256               |

Lý do không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2024: Do giá trị sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD không đạt.

## 6.2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2025:

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

| TT | Chức danh                   | Thù lao/tháng/người (đồng) |
|----|-----------------------------|----------------------------|
| 1  | Chủ tịch HĐQT (kiêm nhiệm ) | 5.000.000                  |
| 2  | Thành viên HĐQT             | 4.000.000                  |
| 3  | Trưởng Ban kiểm soát        | 4.000.000                  |
| 4  | Thành viên BKS              | 2.500.000                  |
| 5  | Thư ký HĐQT                 | 2.500.000                  |

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty  $< 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chi trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hoặc theo Quyết định tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

## 7. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động và thẩm định năm 2024 của Ban kiểm soát

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*



## **8. Thông qua Tờ trình về việc vay vốn và thực hiện góp vốn đầu tư:**

### **8.1 Phê duyệt phương án vay vốn từ Công ty cổ phần Sông Đà 7:**

- Số tiền dự kiến: 20.000.000.000 ( Hai mươi tỷ đồng )
- Thời gian vay: Dự kiến từ 2 năm (Có thể gia hạn không quá 01 lần cùng chu kỳ)
- Lãi Suất đi vay: Lãi suất đi vay bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh Lâm Đồng cùng thời hạn.
- Hình thức vay : Tín Chấp.
- Mục đích vay bổ sung vốn phục vụ công tác đầu tư của Công ty.

*Biểu quyết chấp thuận với 243.364 cổ phần, đạt 100 % số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **8.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc góp tăng vốn vào Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 để thực hiện đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1.**

*Biểu quyết chấp thuận với 243.904 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

## **9. Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt:**

9.1. Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính; Chuyển văn phòng đại diện tại Hà Nội đến địa chỉ mới Công ty vừa đầu tư tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.2. Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại, sản xuất VLXD; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị...và đầu tư các lĩnh vực khác phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

9.3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

*Biểu quyết chấp thuận với 5.938.912 cổ phần, đạt 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.*



**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 triển khai, thực hiện các nội dung trên theo đúng Quy định của Pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và Báo cáo kết quả thực hiện vào kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên kế tiếp.

**Điều 3.** Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 căn cứ Quyết nghị thực hiện ./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Các cổ đông;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Lưu VP.HĐQT. ✓

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2025**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Hữu Doanh**





Số: 01/BB-ĐHĐCĐ-2025

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04**

- **Tên tổ chức:** Công ty cổ phần Sông Đà 7.04
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Thị trấn Ít Ong – Huyện Mường La –Tỉnh Sơn La
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500296523 đăng ký lần đầu ngày 26/12/2007 đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/7/2016 tại Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La.
- **Thời gian:** Từ 13 giờ 30 phút, ngày 29/4/2025
- **Địa điểm:** Lô 17, LK9, B1.4, Khu đô thị Thanh Hà, xã Cự Khê, huyện Thanh Oai, Thành Phố Hà Nội
- **Chủ tọa cuộc họp:** Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chức vụ: Chủ tịch HĐQT
- **Thư ký:** Bà Chu Thị Chiến
- **Nội dung đại hội:**

**PHẦN I - KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

**1. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội**

Đại hội đã nghe ông Bùi Phan Thanh - Trưởng ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết Công ty phát hành là: **6.480.000** cổ phần.
- Số cổ phần có quyền biểu quyết đang lưu hành là: **6.480.000** cổ phiếu do 328 cổ đông sở hữu.
- Tổng số cổ đông mời tham dự 328 cổ đông, đại diện cho tổng số **6.480.000** cổ phần có quyền biểu quyết.

**Tính đến thời điểm 13h45' ngày 29/4/2025, về tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 có:**

Tổng số cổ đông có mặt, đăng ký tham dự Đại hội là: 19 cổ đông, sở hữu **5.938.912 CP**, chiếm tỷ lệ **91.65%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ quy định tại Điều 145 - Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, đại hội có được số cổ đông dự họp đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) cổ phần có



quyền biểu quyết thì đủ điều kiện tiến hành;

Như vậy cuộc họp đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty CP Sông Đà 7.04 tổ chức ngày 29/4/2025 là hợp pháp, hợp lệ, đủ điều kiện tiến hành.

## **2. Khai mạc Đại hội**

Thay mặt Ban tổ chức, bà Chu Thị Chiến tuyên bố khai mạc đại hội và hướng dẫn Đại hội các thủ tục sau:

### **2.1. Giới thiệu Chủ tọa**

Bà Chu Thị Chiến thay mặt Ban tổ chức báo cáo trước Đại hội về nhân sự làm chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 là ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch HĐQT (theo đúng quy định tại điểm a, khoản 2, điều 146 – Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và khoản 4 – Điều 19 – Điều lệ Công ty).

### **2.2. Thông qua chương trình làm việc, quy chế làm việc và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội**

Ông/Bà Chu Thị Chiến – Thay mặt Ban tổ chức báo cáo Đại hội về dự kiến chương trình làm việc, quy chế làm việc và nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội năm 2025.

### **2.3. Giới thiệu thư ký cuộc họp**

- Chủ tọa giới thiệu bà Chu Thị Chiến làm thư ký cuộc họp, thực hiện nhiệm vụ ghi chép lại toàn bộ diễn biến cuộc họp.

### **2.4. Đề cử Ban kiểm phiếu**

Ban kiểm phiếu được Chủ tọa đề cử gồm:

1. Ông: Bùi Phan Thanh - Trưởng ban;
2. Ông: Quát Văn Quang - Thành viên;
3. Bà: Ngô Thị Hà Oanh - Thành viên.

## **PHẦN II - CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI**

1. Ông Nguyễn Hữu Doanh - Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động SXKD năm 2024; Kế hoạch năm 2025

2. Ông Trần Văn Tài – Tổng Giám đốc đọc báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024, Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024. Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

3. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT đọc Báo cáo thực hiện trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký Công ty, Tiền lương người quản lý Công ty năm 2024, kế hoạch trả thù lao năm 2025

4. Ông Đặng Quang Hiệu – Trưởng Ban kiểm soát đọc Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2024.

5. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT đọc tờ trình về việc vay vốn và



thực hiện góp vốn đầu tư.

6. Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty đọc Tờ trình thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.

### PHẦN III - THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Doanh – Chủ tịch HĐQT Công ty giải đáp chi tiết các vấn đề chất vấn của cổ đông thảo luận tại Đại hội.

#### Ý kiến của cổ đông:

**1. Cổ đông Phạm Đức Thuận:** Đề tiết kiệm chi phí và thuận tiện hơn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh và gặp gỡ đối tác, đề nghị Công ty xem xét chuyển địa điểm Văn phòng đại diện tại Hà Nội về địa chỉ Công ty mới đầu tư tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

**2. Cổ đông Phạm Văn Phong:** Mong Ban lãnh đạo, HĐQT Công ty tích cực tìm kiếm đối tác để góp vốn, liên danh liên kết, mở rộng hơn nữa các lĩnh vực kinh doanh phù hợp với năng lực của Công ty và xu thế phát triển chung của đất nước để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, mang lại lợi nhuận bền vững cho doanh nghiệp.

### PHẦN IV - KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

#### 1. Báo cáo kết quả SXKD năm 2024:

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 7.017 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 403 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: -3.31 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: -3.45 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 193.936 tỷ đồng

Trong năm 2024 Công ty cơ bản tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thu hồi công nợ các công trình và đã luôn cố gắng nỗ lực để tìm kiếm đối tác, cơ hội để hợp tác đầu tư. Cụ thể, Công ty đã nhận chuyển nhượng 3.792.000 cổ phần của Công ty cổ phần năng lượng DTK với giá trị 70.152.000.000 đồng từ cổ đông sáng lập. Công ty CP Năng Lượng DTK hiện đang sở hữu và quản lý vận hành nhà máy thủy điện Chiềng Muôn có công suất 13,2MW và đã đi vào phát điện ổn định từ tháng 07 năm 2021.

#### Tỷ lệ biểu quyết:

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|



|              |           |      |
|--------------|-----------|------|
| Đồng ý       | 5.938.912 | 100% |
| Không đồng ý | 0         | 0%   |
| Ý kiến khác  | 0         | 0%   |

## 2. Kế hoạch SXKD năm 2025

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7, Công ty CP Sông Đà 702 và Công ty cổ phần năng lượng DTK. Đồng thời cho ý kiến để Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc, bám sát việc triển khai đầu tư thi công dự án thủy điện Nậm Thi 1 và thực hiện góp vốn đầu tư khi dự án được triển khai
- Tiếp tục phê duyệt thiết kế và chi phí hoàn thiện văn phòng của Công ty tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội mà Công ty vừa đầu tư tháng 3 năm 2025.
- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.
- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ, văn phòng, thương mại...và các lĩnh vực khác phù hợp với tình hình tài chính, năng lực, định hướng phát triển của Công ty và xu thế phát triển của đất nước.
- Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ góp vốn đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị. Đồng thời quyết định đưa ra các phương án phê duyệt đầu tư kịp thời khi xét thấy có cơ hội đảm bảo kinh doanh hiệu quả và báo cáo kết quả đầu tư vào kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất.

### Tỷ lệ biểu quyết:

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

## 3. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 do Công ty TNHH Hăng Kiểm toán AASC thực hiện

Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 300325.003/BCTC.KT5 ngày 30/3/2025 đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội. Đại Hội đã nhất trí thông qua báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC thực hiện

### Tỷ lệ biểu quyết:



| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

#### 4. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.

Năm 2024 Công ty bị lỗ nên không đủ điều kiện thực hiện phân phối lợi nhuận

*Tỷ lệ biểu quyết:*

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

#### 5. Phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025

Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025: Đại hội đồng cổ đông nhất trí tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty CP Sông Đà 7.04

*Tỷ lệ biểu quyết:*

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

#### 6. Báo cáo quyết toán chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát Công ty năm 2024; Tiền lương của người quản lý công ty năm 2024 và phương án chi trả thù lao của HĐQT và Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2025

Nội dung chi tiết tại Báo cáo số 26/BC-S74-HĐQT ngày 03/4/2025 đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đã nhất trí thông qua với tỷ lệ biểu quyết như sau:

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

#### 7. Báo cáo hoạt động và thẩm định của Ban kiểm soát năm 2024



Nội dung báo cáo đã được gửi cho các cổ đông/ người đại diện của cổ đông tham dự Đại hội.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

**8. Tờ trình về việc vay vốn và thực hiện đầu tư:**

**8.1 Phê duyệt phương án vay vốn từ Công ty cổ phần Sông Đà 7:**

- Số tiền dự kiến: 20.000.000.000 ( Hai mươi tỷ đồng )
- Thời gian vay: Dự kiến từ 2 năm (Có thể gia hạn không quá 01 lần cùng chu kỳ)
- Lãi Suất đi vay: Lãi suất đi vay bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh Lâm Đồng cùng thời hạn.
- Hình thức vay : Tín Chấp.
- Mục đích vay bổ sung vốn phục vụ công tác đầu tư của Công ty.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội: 5.938.912 cổ phần

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 243.364 cổ phần

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 243.364               | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

**8.2 Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc góp tăng vốn vào Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 để thực hiện đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1.**

**Tỷ lệ biểu quyết:**

Tổng số cổ phần của cổ đông tham dự Đại hội: 5.938.912 cổ phần

Số cổ phần có quyền biểu quyết: 243.904 cổ phần

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 243.904               | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |



**9. Tờ trình của HĐQT trình ĐHĐCĐ thông qua việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt một số nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ gồm:**

**9.1.** Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính; Chuyển văn phòng đại diện tại Hà Nội đến địa chỉ mới Công ty vừa đầu tư tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

**9.2.** Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại, sản xuất VLXD; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị...và đầu tư các lĩnh vực khác phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |

**9.3.** Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty.

**Tỷ lệ biểu quyết:**

| Phương án biểu quyết | Số cổ phần biểu quyết | Tỷ lệ % biểu quyết trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội |
|----------------------|-----------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|
| Đồng ý               | 5.938.912             | 100%                                                                                    |
| Không đồng ý         | 0                     | 0%                                                                                      |
| Ý kiến khác          | 0                     | 0%                                                                                      |



## PHẦN V - THÔNG QUA BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI

Thay mặt Ban thư ký bà Chu Thị Chiến đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

*Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 với tỷ lệ 100% số phiếu biểu quyết đồng ý.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 năm 2025 kết thúc vào hồi 16.. giờ 05. phút cùng ngày.

**THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Chu Thị Chiến**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Nguyễn Hữu Doanh**





**CHƯƠNG TRÌNH****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Thời gian: 13h30' ngày 29/4/2025 tại Hà Nội

| TT | Nội dung                                                                                                                                               | Thời gian      | Thực hiện                       |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------------------|
| 1  | Tiếp đón Cổ đông và Đại biểu.                                                                                                                          | 13h15'-13h30'  | BTC                             |
| 2  | Báo cáo tư cách cổ đông và điều kiện tiến hành đại hội                                                                                                 | 13h30'-13h35'  | Ban kiểm tra tư cách CD         |
| 3  | Khai mạc Đại hội đồng cổ đông                                                                                                                          | 13h35' -13h40' | Ban tổ chức                     |
| 4  | Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội                                                                                                                       | 13h40'-13h45'  | Ban tổ chức                     |
| 5  | Thông qua chương trình làm việc, Quy chế làm việc và Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết của Đại hội                                                         | 13h45'-13h55'  | Ban tổ chức                     |
| 6  | Chỉ định Thư ký Đại hội và Bầu ban kiểm phiếu                                                                                                          | 13h55'-14h05'  | HĐQT                            |
| 7  | Báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động SXKD năm 2024, Kế hoạch năm 2025.                                                                              | 14h05'-14h20'  | HĐQT                            |
| 8  | - Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2024<br>- Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 | 14h20'-14h30'  | HĐQT                            |
| 9  | Báo cáo về việc trả thù lao thành viên HĐQT, BKS, thư ký Công ty, Tiền lương người quản lý Công ty năm 2024; trình phương án trả thù lao năm 2025      | 14h30'-14h40'  | HĐQT                            |
| 10 | Báo cáo hoạt động và thẩm định năm 2024 của Ban kiểm soát                                                                                              | 14h40'-14h50'  | Ban Kiểm soát                   |
| 11 | Tờ trình về việc vay vốn và thực hiện góp vốn đầu tư.                                                                                                  | 14h50'-15h00'  | HĐQT                            |
| 12 | Tờ trình về việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông                                         | 15h00'-15h10'  | HĐQT                            |
| 13 | Thảo luận, giải đáp thắc mắc của cổ đông                                                                                                               | 15h10'-15h30'  | Đoàn chủ tịch                   |
| 14 | Đại hội tiến hành biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ                                                                                     | 15h30'-15h40'  | Đoàn chủ tịch<br>Ban Kiểm phiếu |
| 15 | Nghỉ giải lao                                                                                                                                          | 15h40'-16h00'  |                                 |
| 16 | Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông                                                                                                              | 16h00'-16h10'  | Thư ký                          |
| 17 | Bế mạc Đại hội                                                                                                                                         | 16h10'-16h15'  | Đoàn chủ tịch                   |



*Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025*

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÔNG ĐÀ 7.04 - NĂM 2025**

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 7.04 diễn ra thuận lợi theo đúng kế hoạch, phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Quy chế làm việc của Đại hội được xây dựng như sau:

**Điều 1. Trật tự của Đại hội:**

- Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí do Ban tổ chức sắp xếp.
- Không hút thuốc lá trong phòng đại hội.
- Không nói chuyện riêng, không gọi điện điện thoại gây ồn ào nơi đại hội. Để điện thoại ở chế độ rung, im lặng.

**Điều 2.** Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trường Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp; Trường hợp bầu Chủ tọa, tên Chủ tọa được đề cử và số phiếu bầu cho Chủ tọa phải được công bố (theo khoản 2 – Điều 20 – Điều lệ Công ty).

**Điều 3. Nhiệm vụ của Chủ tọa.**

- Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hướng dẫn Đại hội thảo luận.
- Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.
- Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

**Điều 4.** Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

**Điều 5.** Thư ký đại hội: Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. Thư ký chịu trách nhiệm trước Chủ tọa và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung của Đại hội.
- Giúp Chủ tọa kiểm tra tư cách của cổ đông và đại diện cổ đông dự họp (khi cần thiết).



- Giúp Chủ tọa công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, nghị quyết của Đại hội và thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của các cổ đông.

- Tiếp nhận điện mừng, thư, các tài liệu có liên quan đến Đại hội.

**Điều 6.** Điều kiện tiến hành họp Đại hội: Theo khoản 1, Điều 145 – Luật Doanh nghiệp, Ban thẩm tra tư cách đại hội báo cáo trước Đại hội tình hình cổ đông dự họp, nếu số lượng cổ đông có mặt đại diện cho trên năm mươi phần trăm (50%) cổ phần có quyền biểu quyết thì đại hội đủ điều kiện tiến hành.

Trường hợp cổ đông tham dự không đủ số lượng cần thiết, trong vòng 30 phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội thì đại hội được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

**Điều 7.** Cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông:

- Tất cả các cổ đông đang sở hữu mã chứng khoán S74 tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 28/3/2025 đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.04.

- Các cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền tham dự Đại hội có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông phải tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự, không nói chuyện riêng, không tự do đi lại gây mất trật tự, làm ảnh hưởng tới đại hội.

- Người được uỷ quyền tham dự Đại hội không được uỷ quyền lại cho người khác tham dự Đại hội.

**Điều 8.** Phát biểu ý kiến trong Đại hội: Cổ đông đăng ký nội dung phát biểu với Chủ tọa (qua Thư ký Đại hội), khi phát biểu hoặc cần tranh luận thì giơ tay và đứng nghiêm túc phát biểu khi Chủ tọa mời phát biểu ý kiến. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

**Điều 9.** Biểu quyết:

- Cổ đông, người đại diện theo uỷ quyền biểu quyết các vấn đề tại Đại hội bằng phiếu biểu quyết.

- Các cổ đông, đại diện cho nhóm cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, biểu quyết với số cổ phần sở hữu và cổ phần được uỷ quyền.

- Các vấn đề được biểu quyết thông qua tại Đại hội:

+ Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ, loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty, giao dịch bán tài sản Công ty Chi nhánh hoặc dự án đầu tư, giao dịch mua sắm do Công ty hoặc chi nhánh thực hiện có giá trị từ ba mươi lăm phần trăm (35%) trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và chi nhánh của Công ty tính theo sổ sách kế toán đã



được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ sáu mươi lăm phần trăm (65%) trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.

Các nghị quyết khác được thông qua khi số cổ đông đại diện cho ít nhất 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Trừ trường hợp bầu thành viên HĐQT và BKS có quy định riêng.

- Ban kiểm phiếu của Đại hội (gồm 03 người) do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội thông qua. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thu phiếu biểu quyết, tổng hợp kết quả và báo cáo kết quả các nội dung biểu quyết trước Đại hội.

**Điều 10.** Cổ đông, người Đại diện theo uỷ quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo điểm b, khoản 7, điều 146 của Luật Doanh nghiệp.

*(Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông)*

**Điều 11.** Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: Tất cả các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký đại hội ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản họp ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc đại hội.

Trên đây là quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên của Công ty CP Sông Đà 7.04 năm 2025.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua đề việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông được thực hiện thành công tốt đẹp và tuân thủ theo các quy định của Pháp luật Nhà nước, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

TM.BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ  
CHỦ TỌA



Nguyễn Hữu Doanh





Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**NGUYÊN TẮC, THẺ LỆ BIỂU QUYẾT, KIỂM PHIẾU  
THÔNG QUA CÁC BÁO CÁO, NGHỊ QUYẾT CỦA  
ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7.04;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025,

1. Việc biểu quyết, kiểm phiếu thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội cổ đông được tiến hành công khai, trực tiếp theo sự điều hành của Chủ tọa Đại hội và chỉ sử dụng các phiếu biểu quyết do Ban tổ chức Đại hội phát hành.

2. Phiếu biểu quyết thông qua các báo cáo, nghị quyết của Đại hội cổ đông là phiếu in sẵn, theo mẫu của Công ty ghi đầy đủ họ và tên cổ đông, số cổ phần tham gia biểu quyết và có đóng dấu của Công ty CP Sông Đà 7.04 (*Phiếu này được phát cho cổ đông khi đăng ký tham dự và có thể được Ban tổ chức Đại hội phát bổ sung cho cổ đông trong trường hợp cần thiết*).

3. Để thuận tiện và nhanh chóng trong công tác kiểm phiếu biểu quyết, Đại hội sử dụng 02 loại phiếu biểu quyết với các màu: **Xanh, Trắng** (*các phiếu này đã gửi cho cổ đông*).

• **Thẻ biểu quyết màu Xanh:** Biểu quyết bằng hình thức trực tiếp giao phiếu gồm các nội dung sau:

- Bầu Chủ tọa, Ban kiểm phiếu;
- Thông qua nội dung, chương trình làm việc của Đại hội;
- Thông qua quy chế làm việc của Đại hội;
- Thông qua nguyên tắc, thể lệ biểu quyết và kiểm phiếu biểu quyết
- Thông qua Nghị quyết của Đại Hội.

• **Phiếu biểu quyết màu Trắng:** Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu, dùng để thông qua các vấn đề còn lại thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông nội dung theo thứ tự từng nội dung xin ý kiến.

Nội dung các vấn đề được in sẵn trong phiếu có 03 phương án biểu quyết (*đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác*) cho mỗi vấn đề. Cổ đông tham dự họp đánh dấu nhân (X) hoặc dấu tích (✓) vào một trong ba ô trống của phiếu tương ứng với các phương án biểu quyết: đồng ý, không đồng ý, ý kiến khác. Khi cổ đông điền nhầm ô thì yêu cầu Ban kiểm phiếu cấp lại ngay tại hội trường, các phiếu điền nhầm ô sẽ được Ban kiểm phiếu thu và làm mất hiệu lực ngay tại chỗ bằng cách gạch chéo trên mặt phiếu và nộp ngay cho Trưởng ban kiểm phiếu.





4. Các phiếu biểu quyết được các thành viên ban kiểm phiếu thu và lập biên bản ngay sau khi thu.

5. Kết quả biểu quyết: đồng ý, không đồng ý, không có ý kiến là tổng số cổ phần tham gia biểu quyết với từng vấn đề biểu quyết.

6. Quy định về phiếu không hợp lệ: Các phiếu biểu quyết có một trong các yếu tố sau đây là không hợp lệ:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát hành theo mẫu quy định;
- Phiếu không điền ô nào hoặc điền vào 02 ô trở lên cho 01 nội dung biểu quyết;
- Phiếu tẩy, xóa, sửa chữa các ký hiệu điền trong ô;
- Phiếu điền hoặc viết, vẽ ngoài ô theo quy định;
- Phiếu rách rời không còn nguyên vẹn các ô để điền hoặc không còn đủ các thông tin phục vụ cho kiểm soát và kiểm phiếu.

Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, kiểm phiếu này có hiệu lực ngay sau khi được thông qua Đại hội.

**TM.BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ**  
**CHỦ TỌA**



**Nguyễn Hữu Doanh**





Số: 24/BC-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Về công tác quản lý, điều hành SXKD của Công ty thực hiện Nghị quyết  
ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và kế hoạch nhiệm vụ năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

Kính thưa Đại hội!

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04.

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.04. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Sông Đà 7.04 (S74) xin được báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024, và phương hướng nhiệm vụ năm 2025 như sau

**Phần I:**

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
NĂM 2024**

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024**

- Tổng giá trị SXKD thực hiện: 0 đồng.
- Doanh thu thực hiện: 7.017 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách thực hiện: 403 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế thực hiện: -3.31 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế thực hiện: -3.45 tỷ đồng
- Vốn Chủ sở hữu: 193.936 tỷ đồng

Trong năm 2024 Công ty cơ bản tập trung hoàn thiện hồ sơ quyết toán, thu hồi công nợ các công trình và đã luôn cố gắng nỗ lực để tìm kiếm đối tác, cơ hội để hợp tác đầu tư. Cụ thể, Công ty đã nhận chuyển nhượng 3.792.000 cổ phần của Công ty cổ phần năng lượng DTK với giá trị 70.152.000.000 đồng từ cổ đông sáng lập. Công ty CP Năng Lượng DTK hiện đang sở hữu và quản lý vận hành nhà máy thủy điện Chiềng Muôn có công suất 13,2MW và đã đi vào phát điện ổn định từ tháng 07 năm 2021.





## **2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024.**

### **2.1. Công tác quản lý Công ty:**

Trong quá trình hoạt động SXKD, Hội đồng quản trị và bộ máy quản lý điều hành của Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh quy định của Pháp luật, chế độ chính sách của Nhà nước, Điều lệ và quy chế quản lý nội bộ của Công ty.

### **2.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024**

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt công tác giám sát ban Tổng Giám đốc, như:

- Hội đồng quản trị luôn đảm bảo giám sát công việc thực hiện của Ban Tổng Giám đốc trong điều hành công việc về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như giám sát việc thực hiện hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên, các Nghị quyết của HĐQT, Điều lệ của công ty và các quyết định của HĐQT đã được thông qua.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT, tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc trong công tác điều hành và quản lý Công ty.

- Định hướng cho Ban Tổng giám đốc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các giải pháp hỗ trợ để Công ty xây dựng kế hoạch Sản xuất kinh doanh năm 2025.

### **2.3. Công tác tổ chức, cán bộ thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị**

- Trong năm 2024, Hội đồng quản trị đã tổ chức 07 cuộc họp, với tỷ lệ 100% thành viên Hội đồng quản trị tham gia thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị. Đã ký ban hành 07 Nghị quyết và 05 quyết định đảm bảo kịp thời chỉ đạo, định hướng trong sản xuất kinh doanh.

- Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

## **PHẦN II:**

### **KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

- Thu hồi dứt điểm công nợ tồn đọng với Tổng Công ty Sông Đà – CTCP.
- Tìm kiếm đối tác để đầu tư và sản xuất những công việc phù hợp với năng lực của công ty như khai thác, kinh doanh sản xuất các loại vật liệu xây dựng.
- Cân đối tài chính góp tăng vốn để triển khai dự án thủy điện Nậm Thi 1 khi dự án triển khai và đầu tư các dự án khác khi xét thấy có cơ hội.
- Thông qua việc nâng cao tính quản trị của Công ty trong việc quản lý đầu tư vào các đơn vị, đảm bảo hiệu quả như: Chỉ đạo người đại diện phần vốn góp của Công ty bám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh quản lý, vận hành sản xuất điện thương phẩm của nhà máy đảm bảo năng suất, hiệu quả cao đối với các đơn vị Công ty CP thủy điện Cao Nguyên-Sông Đà 7 và Công ty CP Sông Đà 702; Công ty cổ



phần năng lượng DTK, đồng thời cho ý kiến đề Công ty CP Sông Đà 7.02 tháo gỡ các vướng mắc và bám sát việc triển khai đầu tư thi công dự án thủy điện Nậm Thi 1.

- Cân đối năng lực đầu tư, xây dựng, quản lý, vận hành các nhà máy thủy điện vừa và nhỏ khi có cơ hội phù hợp.

- Tiếp tục phê duyệt thiết kế và chi phí hoàn thiện văn phòng của Công ty tại ô số 32, TT11 khu đô thị Văn Phú, Phường Phú La, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

- Xử lý dứt điểm vật tư tồn đọng không có nhu cầu sử dụng, xe máy hư hỏng hoặc hoạt động không còn hiệu quả để thu hồi vốn đầu tư và trả nợ các tổ chức tín dụng.

- Tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ, văn phòng, thương mại, phù hợp với nhu cầu tài chính, định hướng phát triển của Công ty và xu thế phát triển của đất nước.

- Chủ động cân đối, dự phòng đủ nguồn lực tài chính phục vụ đầu tư, thi công tại các công trình của đơn vị. Đồng thời quyết định đưa ra các phương án phê duyệt đầu tư kịp thời khi xét thấy có cơ hội đảm bảo kinh doanh hiệu quả và báo cáo kết quả đầu tư vào kỳ đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04. Rất mong nhận được các ý kiến góp ý của Đại hội về bản báo cáo trên, nhằm hoàn thiện hơn nữa trong công tác quản lý, điều hành SXKD năm 2025 và các năm tiếp theo của Công ty./.

*Trân trọng !*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**





**BÁO CÁO**

**Tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 ;*

*Căn cứ Báo cáo kiểm toán số 300325.003/BCTC.KT5 ngày 30/3/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC,*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán, phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025, cụ thể như sau:

**A. Báo cáo tài chính năm 2024**

(Có bản Báo cáo kiểm toán số 300325.003/BCTC.KT5 ngày 30/3/2025 của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC kèm theo).

**B. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024.**

Năm 2024 Công ty bị lỗ nên không đủ điều kiện thực hiện phân phối lợi nhuận

**C. Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2025**

Đề nghị Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát Công ty chủ động lựa chọn Công ty Kiểm toán: Tiếp tục chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (được UBCK Nhà nước chấp thuận) để thực hiện Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty.

*Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024**

| Mã số | TÀI SẢN                                     | Thuyết minh | 31/12/2024<br>VND      | 01/01/2024<br>VND      |
|-------|---------------------------------------------|-------------|------------------------|------------------------|
| 100   | <b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>                  |             | <b>19.668.258.855</b>  | <b>87.404.758.749</b>  |
| 110   | I. Tiền và các khoản tương đương tiền       | 3           | 4.636.580.562          | 154.189.834            |
| 111   | 1. Tiền                                     |             | 4.636.580.562          | 154.189.834            |
| 130   | II. Các khoản phải thu ngắn hạn             |             | 8.757.125.521          | 79.287.866.562         |
| 131   | 1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng         | 4           | 18.453.843.201         | 19.459.633.097         |
| 132   | 2. Trả trước cho người bán ngắn hạn         | 5           | 673.476.478            | 673.482.237            |
| 135   | 3. Phải thu về cho vay ngắn hạn             | 6           | -                      | 23.650.000.000         |
| 136   | 4. Phải thu ngắn hạn khác                   | 7           | 1.653.399.124          | 47.528.344.510         |
| 137   | 5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi       |             | (12.023.593.282)       | (12.023.593.282)       |
| 140   | III. Hàng tồn kho                           | 9           | 5.949.105.417          | 7.606.312.592          |
| 141   | 1. Hàng tồn kho                             |             | 8.732.192.876          | 8.732.192.876          |
| 149   | 2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho           |             | (2.783.087.459)        | (1.125.880.284)        |
| 150   | IV. Tài sản ngắn hạn khác                   |             | 325.447.355            | 356.389.761            |
| 152   | 1. Thuế GTGT được khấu trừ                  |             | 218.833.155            | 235.516.999            |
| 153   | 2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước | 15          | 106.614.200            | 120.872.762            |
| 200   | <b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>                   |             | <b>188.077.313.179</b> | <b>124.183.631.363</b> |
| 210   | I. Các khoản phải thu dài hạn               |             | 1.480.000.000          | -                      |
| 215   | 1. Phải thu về cho vay dài hạn              | 6           | 1.480.000.000          | -                      |
| 220   | II. Tài sản cố định                         |             | 8.891.693.179          | 10.130.011.363         |
| 221   | 1. Tài sản cố định hữu hình                 | 10          | 8.891.693.179          | 10.130.011.363         |
| 222   | - Nguyên giá                                |             | 42.362.834.777         | 42.362.834.777         |
| 223   | - Giá trị hao mòn lũy kế                    |             | (33.471.141.598)       | (32.232.823.414)       |
| 240   | III. Tài sản dở dang dài hạn                | 11          | 15.000.000.000         | 21.500.000.000         |
| 242   | 1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang          |             | 15.000.000.000         | 21.500.000.000         |
| 250   | IV. Đầu tư tài chính dài hạn                |             | 162.705.620.000        | 92.553.620.000         |
| 252   | 1. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết  | 12          | 162.705.620.000        | 92.553.620.000         |
| 270   | <b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>                    |             | <b>207.745.572.034</b> | <b>211.588.390.112</b> |



**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
**Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024**  
**(Tiếp theo)**

| Mã số | NGUỒN VỐN                                       | Thuyết minh | 31/12/2024<br>VND | 01/01/2024<br>VND |
|-------|-------------------------------------------------|-------------|-------------------|-------------------|
| 300   | C. NỢ PHẢI TRẢ                                  |             | 13.809.612.472    | 14.200.755.402    |
| 310   | I. Nợ ngắn hạn                                  |             | 13.809.612.472    | 14.200.755.402    |
| 311   | 1. Phải trả người bán ngắn hạn                  | 13          | 5.672.798.197     | 5.822.803.956     |
| 312   | 2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn            | 14          | 6.143.841.781     | 6.143.841.781     |
| 313   | 3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước          | 15          | 10.804.954        | 252.624.056       |
| 314   | 4. Phải trả người lao động                      |             | 93.357.077        | 92.684.146        |
| 315   | 5. Chi phí phải trả ngắn hạn                    | 16          | 445.225.137       | 445.225.137       |
| 319   | 6. Phải trả ngắn hạn khác                       | 17          | 1.353.571.414     | 1.353.562.414     |
| 322   | 7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi                    |             | 90.013.912        | 90.013.912        |
| 400   | D. VỐN CHỦ SỞ HỮU                               |             | 193.935.959.562   | 197.387.634.710   |
| 410   | I. Vốn chủ sở hữu                               | 18          | 193.935.959.562   | 197.387.634.710   |
| 411   | 1. Vốn góp của chủ sở hữu                       |             | 64.800.000.000    | 64.800.000.000    |
| 411a  | - Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết        |             | 64.800.000.000    | 64.800.000.000    |
| 412   | 2. Thặng dư vốn cổ phần                         |             | 15.960.000.000    | 15.960.000.000    |
| 418   | 3. Quỹ đầu tư phát triển                        |             | 54.514.367.796    | 54.514.367.796    |
| 421   | 4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối            |             | 58.661.591.766    | 62.113.266.914    |
| 421a  | - LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước |             | 62.113.266.914    | 13.049.780.710    |
| 421b  | - LNST chưa phân phối năm nay                   |             | (3.451.675.148)   | 49.063.486.204    |
| 440   | TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN                             |             | 207.745.572.034   | 211.588.390.112   |

  
 Nguyễn Thị Tuyết Lan  
 Người lập biểu

  
 Nguyễn Thế Hoàng  
 Kế toán trưởng



  
 Trần Văn Tài  
 Tổng Giám đốc

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**  
Năm 2024

| Mã số | CHỈ TIÊU                                         | Thuyết minh | Năm 2024<br>VND | Năm 2023<br>VND |
|-------|--------------------------------------------------|-------------|-----------------|-----------------|
| 01    | 1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ        | 19          | 7.195.785.509   | -               |
| 02    | 2. Các khoản giảm trừ doanh thu                  |             | 178.506.364     | -               |
| 10    | 3. Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ  |             | 7.017.279.145   | -               |
| 11    | 4. Giá vốn hàng bán                              | 20          | 8.157.207.175   | -               |
| 20    | 5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ |             | (1.139.928.030) | -               |
| 21    | 6. Doanh thu hoạt động tài chính                 | 21          | 1.168.045.626   | 54.074.093.412  |
| 26    | 7. Chi phí quản lý doanh nghiệp                  | 22          | 3.290.262.142   | 4.326.871.784   |
| 30    | 8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh       |             | (3.262.144.546) | 49.747.221.628  |
| 32    | 9. Chi phí khác                                  | 23          | 50.373.500      | 683.735.424     |
| 40    | 10. Lợi nhuận khác                               |             | (50.373.500)    | (683.735.424)   |
| 50    | 11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế            |             | (3.312.518.046) | 49.063.486.204  |
| 51    | 12. Chi phí thuế TNDN hiện hành                  | 24          | 139.157.102     | -               |
| 60    | 13. Lợi nhuận sau thuế TNDN                      |             | (3.451.675.148) | 49.063.486.204  |
| 70    | 14. Lãi cơ bản trên cổ phiếu                     | 25          | (533)           | 7.572           |

  
Nguyễn Thị Tuyết Lan  
Người lập biểu

  
Nguyễn Thế Hoàng  
Kế toán trưởng



  
Trần Văn Tài  
Tổng Giám đốc

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025



**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**

**Năm 2024**

*(Theo phương pháp gián tiếp)*

| Mã số | CHỈ TIÊU                                                                        | Thuyết minh | Năm 2024<br>VND  | Năm 2023<br>VND  |
|-------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------|------------------|------------------|
|       | <b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>                               |             |                  |                  |
| 01    | 1. Lợi nhuận trước thuế                                                         |             | (3.312.518.046)  | 49.063.486.204   |
|       | 2. Điều chỉnh cho các khoản                                                     |             |                  |                  |
| 02    | - Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư                               |             | 1.238.318.184    | 1.161.649.798    |
| 03    | - Các khoản dự phòng                                                            |             | 1.657.207.175    | 1.413.637.843    |
| 05    | - Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư                                                   |             | (1.863.831.135)  | (53.965.002.503) |
| 08    | 3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động                |             | (2.280.823.822)  | (2.326.228.658)  |
| 09    | - Tăng, giảm các khoản phải thu                                                 |             | 4.949.874.588    | 1.120.219.934    |
| 10    | - Tăng, giảm hàng tồn kho                                                       |             | -                | (298.630.785)    |
| 11    | - Tăng, giảm các khoản phải trả                                                 |             | (391.142.930)    | -                |
| 15    | - Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp                                             |             | (139.157.102)    | -                |
| 20    | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh                                   |             | 2.138.750.734    | (1.504.639.509)  |
|       | <b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>                                  |             |                  |                  |
| 21    | 1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác        |             | -                | (31.140.000.000) |
| 22    | 2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác |             | 7.195.785.509    | 90.909.091       |
| 23    | 3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác                         |             | (9.700.000.000)  | -                |
| 24    | 4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của đơn vị khác                     |             | 31.870.000.000   | 8.200.000.000    |
| 25    | 5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác                                      |             | (70.152.000.000) | -                |
| 27    | 6. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia                          |             | 43.129.854.485   | 24.328.407.441   |
| 30    | Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư                                       |             | 2.343.639.994    | 1.479.316.532    |
| 50    | Lưu chuyển tiền thuần trong năm                                                 |             | 4.482.390.728    | (25.322.977)     |
| 60    | Tiền và tương đương tiền đầu năm                                                |             | 154.189.834      | 179.512.811      |
| 70    | Tiền và tương đương tiền cuối năm                                               | 3           | 4.636.580.562    | 154.189.834      |

Nguyễn Thị Tuyết Lan  
Người lập biểu

Nguyễn Thế Hoàng  
Kế toán trưởng



Trần Văn Tài  
Tổng Giám đốc

Sơn La, ngày 30 tháng 03 năm 2025



Số: 26 /BC-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**BÁO CÁO**  
**Về việc trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty năm 2024**  
**Tiền lương của người quản lý Công ty năm 2024**  
**và phương án chi trả thù lao năm 2025**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sông Đà 7.04

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty CP Sông Đà 704 năm 2024;

Căn cứ vào kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024; Báo cáo Tài chính năm 2024 đã được xác nhận bởi Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AASC.

HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, Thư ký Công ty, tiền lương người quản lý Công ty năm 2024 và phương án trả thù lao năm 2025 như sau:

**I - Chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, Thư ký Công ty và tiền lương người quản lý Công ty năm 2024**

| TT | Chức danh         | Kế hoạch năm 2024 (Đồng) | Thực hiện năm 2024 (Đồng) |
|----|-------------------|--------------------------|---------------------------|
| 1  | Hội đồng quản trị | 156.000.000              | 0                         |
| 2  | Ban kiểm soát     | 108.000.000              | 0                         |
| 3  | Thư ký Công ty    | 30.000.000               | 0                         |
| 4  | Tổng giám đốc     | 300.000.000              | 292.242.256               |



Lý do không chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát, thư ký Công ty năm 2024: Do giá trị sản lượng và doanh thu từ hoạt động SXKD không đạt.

**II - Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Công ty năm 2025 như sau:**

- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (một số chỉ tiêu chủ yếu: Sản lượng, doanh thu, lợi nhuận) của Công ty hoàn thành  $\geq 100\%$  kế hoạch năm: thù lao Thành viên Hội đồng quản trị, thù lao Ban kiểm soát và thư ký HĐQT tối đa như sau:

| TT | Chức danh            | Thù lao/tháng/người (VNĐ) |
|----|----------------------|---------------------------|
| 1  | Chủ tịch HĐQT        | 5.000.000                 |
| 2  | Thành viên HĐQT      | 4.000.000                 |
| 3  | Trưởng Ban kiểm soát | 4.000.000                 |
| 4  | Thành viên BKS       | 2.500.000                 |
| 5  | Thư ký HĐQT          | 2.500.000                 |



- Khi tỷ lệ hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh (*một số chỉ tiêu chủ yếu: sản lượng, doanh thu, lợi nhuận*) của Công ty < 100% kế hoạch năm: thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị, thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị chỉ trả tương ứng với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch hoặc theo quyết định tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025.

- Đối với thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát chuyên trách nếu đã hưởng lương tại đơn vị thì không được hưởng thù lao.

***Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội!***

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**





*Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2025*

**BÁO CÁO  
HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY NĂM 2024**

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY CP SÔNG ĐÀ 7.04**

- Tổ chức thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành; báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 và các tài liệu khác trước khi trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 thông qua. Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

- Kiểm tra, giám sát các thủ tục, trình tự trong tổ chức ĐHĐCĐ, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty.

**I - SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CỔ ĐÔNG :**

- Trong năm 2024, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc công ty trong công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban chức năng đã cung cấp thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát; tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện quyền và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty.

**II - KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY NĂM 2023 :**

1. Trong năm 2024 các thành viên Hội đồng quản trị, ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác đã thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan.

2. Các nghị quyết của Hội đồng quản trị đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, nhằm tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ công ty và được triển khai thực hiện một cách nghiêm túc.

4. Trong năm 2024 Hội đồng quản trị và ban Tổng giám đốc chưa hoàn thành kế hoạch đã được đại hội đồng cổ đông năm 2024 đề ra Cụ thể như sau:

- Công ty mới chỉ thu hồi được khoản phải thu từ BDH thủy Điện Sơn La và Thủy Điện Nậm Chiến các khoản công nợ khác chưa thu hồi được.



- Các vấn đề khác chưa giải quyết được dứt điểm.

#### 5. Về nhiệm vụ năm 2025:

+ Ban kiểm soát đề nghị Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc công ty thực hiện các công việc sau:

- Tập trung đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ với các đối tác, xem xét đánh giá các khoản đầu tư, các khoản nợ phải thu phân loại để trích lập dự phòng theo luật định.

- Tìm kiếm việc làm phù hợp với tình hình hiện nay của Công ty.

+ Nhìn ở góc độ tổng thể thì năm 2024 Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và bộ máy quản lý của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 chưa hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.

+ Xem xét phân tích công tác thực hiện kế hoạch, báo cáo tài chính, tình hình SXKD của Công ty và làm việc với HĐQT, Ban Tổng giám đốc cùng các cán bộ quản lý.

+ Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2025.

+ Tham gia sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, các quy định quy chế quản lý phù hợp với luật doanh nghiệp mới và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

+ Thẩm định báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính cho mỗi kỳ kế toán năm của công ty sau khi đã được kiểm toán bởi công ty kiểm toán được ĐHĐCĐ thường niên nhất trí lựa chọn.

+ Thu nhận các thông tin, trao đổi với cổ đông và xử lý các vấn đề theo yêu cầu của cổ đông.

### **III - ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY NĂM 2024:**

#### **1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024:**

Năm 2024 Công ty nhận chuyển nhượng 3.792.000 cổ phần của Công ty CP năng lượng DTK với tổng giá trị là 70.152.000.000 đồng từ cổ đông sáng lập. Công ty CP Năng Lượng DTK hiện đang sở hữu và quản lý vận hành nhà máy thủy điện Chiềng Muôn có Công suất thiết kế 13.2MW và đã đi vào phát điện ổn định từ tháng 07 năm 2021. Trong năm công ty cũng đã thu dứt điểm khoản tiền nợ đọng tại Công trình thủy điện Sơn La và Công trình thủy điện Nậm Chiến với tổng giá trị 4,7 tỷ đồng, đồng thời công ty cũng đã thu hồi được toàn bộ tiền gốc và phần lướn tiền lãi cho vay phát sinh trước năm 2024. Bên cạnh những mặt đã được đó thì có những chỉ tiêu công ty chưa hoàn thành kế hoạch đề ra cụ thể như sau:

- Trong năm công ty chưa thu hồi dứt điểm được nợ phải thu.



- Chưa thực hiện được thanh quyết toán với Công ty xi măng Mai Sơn.
- Công ty vẫn chưa tìm kiếm được việc làm.
- Không có doanh thu từ hoạt động sản xuất kinh doanh.

## **2. Thẩm định báo cáo tài chính của công ty năm 2024:**

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm định báo cáo tài chính gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024 của công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC Sau khi xem xét, thẩm tra Ban kiểm soát có nhận xét như sau

- Năm 2024, Công ty đã lập và trình bày báo cáo tài chính trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định hiện hành về kế toán. Việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán, việc lựa chọn và áp dụng các chính sách kế toán thích hợp và nhất quán, phù hợp với đặc điểm hoạt động SXKD và yêu cầu quản lý của công ty. Lập báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, phản ánh tương đối đầy đủ, trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của công ty trong năm.

- Ban kiểm soát đồng ý với Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng Kiểm toán AASC. Báo cáo tài chính năm 2024 đã phản ánh được tình hình tài chính của công ty trong năm 2024.

- Ban kiểm soát thống nhất với các nội dung của Báo cáo tài chính năm 2024 đã được Ban Tổng giám đốc và Phòng Tài chính kế toán lập. Ban kiểm soát xác định các số liệu tài chính được đưa ra trong báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ là thể hiện trung thực tình hình tài chính hiện tại của công ty.

- Kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong báo cáo tài chính; đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng cũng như cách trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

- Thẩm định từng chỉ tiêu trên báo cáo tài chính; kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, hồ sơ kiểm kê vật tư, tài sản, tiền vốn, khối lượng dở dang tại thời điểm 31/12/2024; hồ sơ công nợ và các hồ sơ tài liệu có liên quan khác.

- Xem xét báo cáo kiểm toán, thư quản lý do tổ chức kiểm toán độc lập phát hành.

## **3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu của Công ty tại thời điểm 31/12/2024 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán):**

ĐVT: Ngàn đồng



| TT        | Chỉ tiêu                            | ĐVT  | Số cuối năm        | Số đầu năm         |
|-----------|-------------------------------------|------|--------------------|--------------------|
| <b>I</b>  | <b>Tài sản ngắn hạn</b>             | Ng.đ | <b>19.668.259</b>  | <b>87.404.758</b>  |
| 1         | Tiền và các khoản tương đương tiền  | Ng.đ | 4.636.580          | 154.190            |
| 2         | Các khoản phải thu ngắn hạn         | Ng.đ | 8.757.126          | 79.287.867         |
| 3         | Hàng tồn kho                        | Ng.đ | 5.949.105          | 7.606.312          |
| 4         | Tài sản ngắn hạn khác               | Ng.đ | 325.447            | 356.390            |
| <b>II</b> | <b>Tài sản dài hạn</b>              | Ng.đ | <b>188.077.313</b> | <b>124.183.631</b> |
| 1         | Phải thu về cho vay dài hạn         | Ng.đ | 1.480.000          | 0                  |
| 1         | Tài sản cố định                     | Ng.đ | 8.891.693          | 10.130.011         |
| 2         | Chi phí xây dựng cơ bản dở dang     | Ng.đ | 15.000.000         | 21.500.000         |
| 3         | Đầu tư dài hạn khác                 | Ng.đ | 162.705620         | 92.553.620         |
|           | <b>Tổng cộng tài sản</b>            | Ng.đ | <b>207.745.572</b> | <b>211.588.390</b> |
| <b>I</b>  | <b>Nợ phải trả</b>                  | Ng.đ | <b>13.809.612</b>  | <b>14.200.755</b>  |
| 1         | Nợ ngắn hạn                         | Ng.đ | 13.809.612         | 14.200.755         |
| 2         | Nợ dài hạn                          | Ng.đ |                    | 0                  |
| <b>II</b> | <b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>         | Ng.đ | <b>193.935.960</b> | <b>197.387.635</b> |
| 1         | Vốn chủ sở hữu                      | Ng.đ | 193.935.960        | 197.387.635        |
|           | - Vốn đầu tư của chủ sở hữu         | Ng.đ | 64.800.000         | 64.800.000         |
|           | - Thặng dư vốn cổ phần              | Ng.đ | 15.960.000         | 15.960.000         |
|           | - Quỹ Đầu tư phát triển             | Ng.đ | 54.514.368         | 54.514.368         |
|           | - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối | Ng.đ | 58.661.592         | 62.113.267         |
|           | <b>Tổng cộng nguồn vốn</b>          | Ng.đ | <b>207.745.572</b> | <b>211.588.390</b> |

| T<br>T | Chỉ tiêu                               | ĐVT  | Năm 2024  | Năm 2023 |
|--------|----------------------------------------|------|-----------|----------|
| 1      | Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ | Ng.đ | 7.195.785 |          |



| T<br>T | Chỉ tiêu                               | ĐVT  | Năm 2024    | Năm 2023   |
|--------|----------------------------------------|------|-------------|------------|
| 2      | Doanh Thu thuần về BH & CC dịch vụ     | Ng.đ | 7.017.279   |            |
| 3      | Giá vốn hàng bán                       | Ng.đ | 8.157.207   |            |
| 4      | Lợi nhuận gộp về bán hàng & CC dịch vụ | Ng.đ | (1.139.928) |            |
| 5      | Doanh thu tài chính                    | Ng.đ | 1.168.045   | 54.074.093 |
| 6      | Chi phí tài chính                      | Ng.đ |             |            |
| 7      | Chi phí quản lý doanh nghiệp           | Ng.đ | 3.290.262   | 4.326.871  |
| 8      | Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế      | Ng.đ | -3.312.518  | 49.063.486 |
|        |                                        |      |             |            |

Năm 2024 Công ty CP Sông Đà 7.04 không tìm kiếm được việc làm dẫn đến không có doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ từ hoạt động sản xuất kinh doanh chính. Trong năm Công ty chỉ phát sinh doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất và doanh thu tài chính từ việc cho vay vốn tạm thời nhàn rỗi.

- Doanh thu ghi nhận từ cho vay ngắn hạn là 1,16 tỷ đồng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp là 3,3 tỷ đồng giảm 1 tỷ đồng so với năm 2023.
- Tính toán và phân tích các chỉ số tài chính để kiểm tra kết quả hoạt động về mặt tài chính và đánh giá mức độ lành mạnh của tài chính công ty:

| 1   | Bố trí cơ cấu tài sản và nguồn vốn  | Cuối kỳ | Đầu kỳ |
|-----|-------------------------------------|---------|--------|
| 1,1 | Bố trí cơ cấu tài sản               |         |        |
|     | Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản       | 9%      | 41%    |
|     | Tài sản dài hạn/Tổng tài sản        | 91%     | 59%    |
| 1,2 | Bố trí cơ cấu nguồn vốn             |         |        |
|     | Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn         | 7%      | 7%     |
|     | Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn | 93%     | 93%    |
| 2   | Khả năng thanh toán                 | Cuối kỳ | Đầu kỳ |
| 2,1 | Khả năng thanh toán tổng quát       | 15,04   | 14,90  |
| 2,2 | Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn     | 1,42    | 6,15   |
| 2,3 | Khả năng thanh toán nhanh           | 0,97    | 5,59   |



- Năm 2024 về công tác kế toán Công ty cơ bản tuân thủ các quy định của Luật kế toán, Chế độ kế toán và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam; đồng thời phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và yêu cầu quản lý của công ty. Việc lập, luân chuyển, sử dụng và bảo quản chứng từ kế toán nhìn chung đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý, hợp lệ; việc lập, ghi chép, sử dụng và bảo quản sổ sách kế toán đầy đủ, kịp thời đúng quy định của chế độ kế toán hiện hành. Báo cáo kế toán được lập đúng theo mẫu biểu, được gửi tới đúng đối tượng và đúng thời hạn quy định.

- Các chính sách kế toán như phương pháp xác định giá vốn hàng bán, chính sách lập dự phòng, phương pháp khấu hao, phân bổ chi phí trả trước dài hạn ... được thực hiện theo đúng quy định và áp dụng nhất quán trong suốt năm tài chính của công ty. Vì vậy kết quả kinh doanh trước và sau kiểm toán có không có sự chênh lệch.

Các khoản công nợ phải thu khách hàng, trả trước cho người bán, các khoản phải thu khác 20,6 tỷ đồng đây là tài sản của công ty nhưng đang do khách hàng nắm giữ nên vẫn còn tiềm ẩn rủi ro; khả năng thanh toán nợ ngắn hạn và thanh toán nhanh của công ty phụ thuộc rất lớn vào công tác thu hồi vốn; vì vậy để đảm bảo được mức độ an toàn trong việc thanh toán các khoản nợ ngắn hạn, thanh toán nhanh, công ty cần phải tập trung cho việc thu hồi công nợ để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và lành mạnh hóa tài chính cho công ty.

- Chỉ số lưu động (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) = 1,42 lần: Chỉ số này lớn hơn 1,00 thể hiện Công ty có khả năng thanh toán nợ ngắn hạn nhanh tuy nhiên tài sản ngắn hạn chủ yếu là các khoản phải thu .

- Cơ cấu nguồn vốn (Nợ phải trả/Vốn CSH) : 7%/93%, hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ (tính cả thặng dư vốn cổ phần) : 0,17 lần và trên vốn chủ sở hữu: 0,07 lần thể hiện mức độ an toàn về tài chính, vốn của Công ty chủ yếu là vốn chủ sở hữu nên không có nhiều áp lực phải trả nợ.

Tài sản dài hạn chiếm 91% tổng tài sản của Công ty điều này chứng tỏ Công ty sử dụng vốn của mình để đầu tư tài sản dài hạn. Các khoản đầu tư dài hạn chủ yếu là đầu tư tài chính vào Công ty khác .

Trong năm 2024 phải thu ngắn hạn khác giảm 45,9 tỷ đồng nguyên nhân là trong năm Công ty đã nhận được cổ tức từ Công ty CP thủy điện Cao nguyên Sông Đà 7 và thu hồi được tiền lãi cho các đơn vị vay.

Tài sản dài hạn năm 2024 tăng 64 tỷ đồng nguyên nhân là trong năm Công ty Thực hiện đầu tư dài hạn vào Công ty CP năng lượng DTK với tổng mức đầu tư là 70n tỷ đồng. Đồng thời trong năm Công ty cũng thực hiện chuyển nhượng một Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất có giá trị đầu tư là 6,5 tỷ đồng tại khu đô thị Thanh Hà với giá chuyển nhượng là 7,25 tỷ đồng.



Tại ngày 31/12/2024 Công ty đang ghi nhận khoản cho vay dài hạn là 1,48 tỷ đồng. Tuy nhiên tới thời điểm hiện tại Công ty đã thu hồi toàn bộ gốc lãi của khoản cho vay này.

Như vậy, Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của công ty tại ngày 31/12/4 phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định Pháp lý có liên quan.

**Nơi nhận :**

- Như kính gửi (báo cáo)
- HĐQT, GD, TVBKS.

**T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY**



**Đặng Quang Hiệu**





Sơn La, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc vay vốn và thực hiện góp vốn đầu tư**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*

*Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7.04;*

*Căn cứ Quy chế tài chính của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04;*

Để phục vụ công tác sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư của Công ty cổ phần Sông Đà 7.04 dự kiến sẽ tiến hành trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt các nội dung sau:

1. Phê duyệt phương án vay vốn từ Công ty cổ phần Sông Đà 7:

- Số tiền dự kiến: 20.000.000.000 ( Hai mươi tỷ đồng )
- Thời gian vay: Dự kiến từ 2 năm (Có thể gia hạn không quá 01 lần cùng chu kỳ)
- Lãi Suất đi vay: Lãi suất đi vay bằng lãi suất cho vay của Ngân hàng BIDV chi nhánh Lâm Đồng cùng thời hạn.
- Hình thức vay : Tín Chấp.
- Mục đích vay bổ sung vốn phục vụ công tác đầu tư của Công ty.

2. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định việc góp tăng vốn vào Công ty cổ phần Sông Đà 7.02 để thực hiện đầu tư dự án thủy điện Nậm Thi 1 .

*Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội./.*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**



Số: 27/TTr-S74-HĐQT

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2025

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ủy quyền cho HĐQT phê duyệt các nội dung  
thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sông Đà 7.04

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc Hội;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Sông Đà 7.04,*

Để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 và tăng tính chủ động cho Hội đồng quản trị trong quá trình quản lý, điều hành Công ty. Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc tiếp tục ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, cụ thể sau:

- Phê duyệt phương án ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn thời điểm, cũng như địa điểm di chuyển trụ sở chính Công ty từ Mường La ra Thành phố Sơn La hoặc chuyển về Hà Nội, Hòa Bình phù hợp với điều kiện SXKD cụ thể của đơn vị; Đồng thời phê duyệt sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty khi có thay đổi địa điểm trụ sở chính.

- Ủy quyền cho HĐQT tìm kiếm đối tác góp vốn, liên danh, liên kết đầu tư kinh doanh bất động sản; khu đô thị và kinh doanh các dịch vụ thương mại; mua sắm các tài sản xe, máy, thiết bị... phù hợp với nhu cầu tài chính và định hướng phát triển của Công ty. Đồng thời được phép phê duyệt các thủ tục, giá trị thực hiện đầu tư lớn liên quan đến đầu tư dự án, ký hợp đồng nhà thầu, hợp tác, liên danh, liên kết khi nhận thấy có cơ hội đầu tư cấp bách cần quyết định kịp thời (nếu có) nhằm mang lại hiệu quả thì được phép phê duyệt thực hiện theo Điều lệ Công ty và phải báo cáo kết quả thực hiện đầu tư thông qua Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Phê duyệt điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cho phù hợp với tình hình thực tế SXKD của Công ty

***Trân trọng báo cáo và xin ý kiến thông qua của Đại hội./.***

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Doanh**